Nguồn tham khảo: Xinh, Thúy, Huyền, Liên ( in phao nhớ cắt đi)

ớ

VĐ1: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc với việc thành lập Đảng? Đánh giá vai trò Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930? Nhận xét đóng góp của NAQ? Ý nghĩa thành lập Đảng? Sáng tạo của NAQ trong vận động thành lập Đảng? 1 9 16 17 24

VĐ2: Trình bày bối cảnh lịch sử, chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng của đảng giai đoạn 1939-1945? Theo anh chị chủ trương chuyển hướng chiến lược đó của Đảng có phải là nhân tố quyết định thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945 không? Vì sao? Kết quả, Ý nghĩa của sự chuyển hướng CM? 2 6 10

VẤN ĐỀ 3: Nghệ thuật nắm bắt thời cơ và chủ trương phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền CMTT 1945? Sinh viên cho biết CMTT thắng lợi có phải là “ sự may rủi” hay không? Vì sao? 3 4 11 18 25

VẤN ĐỀ 4: Hoàn Cảnh lịch sử, chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền 1945-1946? Tại sao trong hoàn cảnh khó khăn, VN xác định nhiệm vụ xây dựng chính quyền, kháng chiến chống Pháp là nhiệm vụ trọng tâm? Tại sao lại nói 1 cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nó biết tự bảo vệ? 12 19 26

Vấn đề 5: Hoàn cảnh lịch sử, phân tích nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1946-1954? Ý nghĩa thực tiễn của đường lối đó? Tại sao nói Điện Biên Phủ là chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu? 13 20 27

Vấn đề 6: Hoàn cảnh lịch sử, đường lối KC chống Mỹ được thể hiện tại Đại Hội lần thứ III? Giai đoạn 1954-1964? Đường lối này có thể hiện sự sáng tạo, đúng đắn hay không? 5 21 28

Vấn đề 7: Trình bày quá trình tìm tòi con đường đổi mới đất nước của đảng (1979- 1986)? Từ thực tiện của đất nước 1975-1986 anh chị hãy nói cảm nhận của mình về đời sống xã hội Việt Nam trong giai đoạn hiện nay? 3 bước đột phá KT/ chủ chương xây dựng bảo vệ tổ quốc 1975-1986. 7 15 22 29

Vấn đề 8: Đường lối đổi mới toàn diện đất nước 1986-1996? Sv cần đóng góp gì cho xd be tổ quốc trước xu thế toàn cầu hóa, sc có cơ hội, thách thức gì? 8 14 23 30

**VĐ1: Vai trò của Nguyễn Ái Quốc với việc thành lập Đảng? Đánh giá vai trò Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời đầu năm 1930? Nhận xét đóng góp của NAQ? Ý nghĩa thành lập Đảng? Sáng tạo của NAQ trong vận động thành lập Đảng?**

1. **Hoàn cảnh lịch sử Việt Nam:**

Các phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX đều thất bại do đường lối không đúng đắn.

Con đường cứu nước theo khuynh hướng phong kiến và tư sản bế tắc.

Cách mạng Việt Nam rơi vào khủng hoảng sâu sắc cả về đường lối và giai cấp lãnh đạo.

Do đó ,Nhiệm vụ: Tìm con đường Cách mạng mới\_ Một giai cấp đủ tư cách đại biểu cho quyền lợi dân tộc của nhân dân, có đủ uy tín và năng lực để lãnh đạo Cách mạnh đến thành công.

1. **NAQ lựa chọn con đường cứu nước:**

Không tán thành đường lối của các tiền bối đi trước,Năm 1911, Nguyễn Tất Thành ra đi tìm đường cứu nước.

-Từ năm 1911-1919, tìm hiểu Cách mạng tư sản và khảo nghiệm các con đường cứu nước.

Nhận thức rõ hạn chế của Cách mạng tư sản -> Khẳng định con đường Cách mạng tư sản không thể đưa lại độc lập và hạnh phúc thực sự cho nhân dân.

Năm 1917, tìm hiểu Cách mạng tháng Mười Nga. -> NAQ lựa chọn hướng theo cuộc cách mạng tháng 10 nga,

-6/1919, gửi bản yêu sách của dân An Nam đến hội nghị Véc-xây.

-7/1920, đọc luận cương Leenin về vấn đề dân tộc và vấn đề thuộc địa.-> Lựa chọn con đường giải phóng vô sản.

Tại đại hội Đảng xã hồi Pháp (12/1920), Nguyễn Ái Quốc bỏ phiếu tán thành việc gia nhập quốc tế Công sản và tham gia thành lập Đảng Cộng sản Pháp.

- Sự kiện đánh dấu bước ngoặt trong cuộc đời hoạt động Cách mạng của Nguyễn Ái Quốc: “Muốn cứu nước và giải phóng dân tộc không còn con đường nào khác ngoài con đường Cách mạng vô sản.”

1. **Truyền bá con đường cứu nước về VN của NAQ với việc thành lập Đảng: ( NAQ chuẩn bị cho việc thành lập đảng)**

Nguyễn Ái Quốc chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho việc thành lập Đảng.

* Về tư tưởng: Nguyễn Ái Quốc đã tích cực truyền bá chủ nghĩa Mác Lênin vào Việt Nam nhằm làm chuyển biến nhận thức của quần chúng, đặc biệt là giai cấp công nhân, làm cho hệ tư tưởng Mác Lênin từng bước chiếm ưu thế trong đời sống xã hội, làm chuyển biến mạnh mẽ phong trào yêu nước. Nội dung truyền bá là những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin được cụ thể hoá cho phù hợp với trình độ của các giai tầng trong xã hội.
* Về tư tưởng chịnh trị:

Viết và gửi  các sách báo tài liệu về Việt nam tuyên truyền tố cacso tội ác Pháp và phong kiến, kêu gọi người dân đấu tranh.

       “Bản án chế độ thực dân Pháp” năm 1925 và “Đường Cách mệnh” năm 1927 đề cập đến những vấn đề cơ bản của một cương lĩnh chính trị, chuẩn bị về tư tưởng chính trị cho việc thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

* Về tổ chức:

    1921, thành lập “Hội liên hiệp các thuộc địa”.

  11/1924, thành lập “Hội liên hiệp các dân tộc bị áp bức Á Đông”.

   21/6/1925, thành lập “Hội thanh niên Việt Nam” – số báo thanh niên đầu tiên ra đời.

        Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị hợp nhất 3 tổ chức Cộng sản:

                 Đông Dương Cộng sản Đảng (6/1929).

                  An Nam Cộng sản Đảng (8/1929).

                  Đông Dương Cộng sản Liên Đoàn (9/1929).

          Hợp nhất thành một Đảng là Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. **Đánh giá vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời năm 1930:**

Đảng Cộng sản Việt Nam luôn bám sát thực tiễn cách mạng, phân tích sâu sắc thời cuộc, nắm vững mâu thuẫn cơ bản, thấy rõ mâu thuẫn chủ yếu trong mỗi thời kỳ, xác định đúng đắn những nhiệm vụ chiến lược của cách mạng.(( Ngay từ ngày đầu thành lập, Đảng ta đã xác định rõ mối quan hệ khăng khít giữa các nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam độc lập dân tộc, dân chủ gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Trong Chánh cương vắn tắt, Đảng ta đã xác định rõ "chủ trương làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản"; "Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến. Làm cho nước Nam được hoàn toàn độc lập.)) Đảng luôn nhạy bén, bám sát tình hình thời cuộc để xác định đúng đắn nhiệm vụ, phương pháp cách mạng phù hợp đưa đất nước tiến lên giành nhiều thắng lợi to lớn.

1. **Nhận xét đóng góp của NAQ**
2. **Ý nghĩa cảu thành lập Đảng**

ngay trong những năm tháng đầu non trẻ Đảng đã tự xđịnh ->đây là giai đoạn đấu tranh trong nhận thức +xây dựng dảng về mặt tổ chức thống nhất

- Chấm dứt khủng hoảng về đường lối của VN, đưa ra đường lối đúng đắn.

-Khẳng định giai cấp công nhân của Việt Nam đã trưởng thành đủ sức lãnh đạo CM VN,

-Khẳng định kiên quyết đưa CMVN đi đến thắng lợi, tạo cơ sở cho những bước nhảy vọt của Việt Nam.CM VN trở thành một bộ phận của Cách mạng thế giới.

1. **Sáng tạo của NAQ trong vận động thành lập Đảng**

-Vận dụng sáng tạo quy luật ra đời Đảng cộng sản của chủ nghĩa Mác - Lênin và chỉ ra quy luật ra đời đặc thù của Đảng Cộng sản Việt Nam*:* tự ra đi tìm đường cứu nước, không dựa dẫm vào nước nào; không nhờ vả, kêu gọi người khác giúp mình

- Xác định lực lượng tiến hành cách mạnk, tập hợp tất cả các giai cấp, tầng lớp, lực lượng có tinh thần yêu nước, tinh thần cách mạng đứng về phe công nông, tạo nên sức mạnh tổng hợp cho cách mạng, đồng thời phân hóa, cô lập kẻ thù, là sáng tạo độc đáo của Hồ Chí Minh trong huy động sức mạnh toàn dân làm cách mạng.

- Tham gia hoạt động chính trị, tiếp cận các trường phái cách mạng, các luồng tư tưởng; khảo nghiệm thực tiễn để chọn con đường cứu nước đúng và khoa học

**VĐ2: Trình bày bối cảnh lịch sử, chủ trương chuyển hướng chỉ đạo chiến lược cách mạng của đảng giai đoạn 1939-1945? Theo anh chị chủ trương chuyển hướng chiến lược đó của Đảng có phải là nhân tố quyết định thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945 không? Vì sao? Kết quả, Ý nghĩa của sự chuyển hướng CM?**

**1, Hoàn cảnh lịch sử:**

Thế giới:

* Ngày 1/9/1939, phát xít Đúc tấn công Ba Lan, hai ngày sau Anh và Pháp tuyên chiến với Đức. Chiến tranh thế giới thứ II bùng nổ.
* Tháng 6/1940 Đức tấn công Pháp. Chính phủ Pháp đầu hàng Đức.
* Ngày 22/6/1941 Đức tấn công Liên Xô, tính chất chiến tranh đế quốc chuyển thành chiến tranh giữa các lực lượng dân chủ (do Liên Xô làm trụ cột với các lực lượng phát xít do Đức cầm đầu).

Việt Nam:

- Chiến tranh thế giới thứ II đã ảnh hưởng mạnh mẽ và trực tiếp đến Đông Dương và Việt Nam.

 - Thực dân Pháp thi hành chính sách thời chiến rất trắng trợn: Phát xít hóa bộ máy thống trị, thẳng tay đàn áp phong trào Cách mạng của nhân dân, tập trung lực lượng đánh vào Đảng Cộng sản Đông Dương.

 - Thực dân Pháp ban bố lệnh tổng động viên, thực hiện chính sách “kinh tế chỉ huy” nhằm tăng cường vơ vét sức người, sức của để phục vụ chiến tranh đế quốc.

 - Hơn 7 vạn thanh niên bị bắt sang Pháp làm bia đỡ đạn.

 - Lợi dụng lúc Pháp thua Đức ngày 22/9/1940 phát xít Nhật đã tiến vào Lạng Sơn và đổ bộ vào Hải Phòng.

 - Ngày 23/9/1940 tại Hà Nội, Pháp ký hiệp ước đầu hàng Nhật. Từ đó nhân dân ta chịu áp bức một cổ hai tròng Pháp – Nhật.

 -Mâu thuẫn dữa dân tộc ta với đế quốc, phát xít Pháp- Nhật trở nên gay gắt hơn bao giờ hết.

**2, Chuyển hướng chiến lược cách mạng:**

Bối cảnh:  Trước tình hình chiến tranh thế giới thứ II nổ ra  Ban chấp hành trung ương Đảng

Đã lần lượt họp các hội nghị 6,7,8 trên cơ sở nhận định diễn biến chiến tranh thế giới và tình hình trong nước đề ra những chuyển biến chỉ đạo chiến lược:

*+Hội nghị lần thứ 6 (11/1939)* do Nguyễn Văn Cừ chủ trì tại Gia Định và bắt đầu đưa ra chiến lược mới :

* Nhận định kẻ thù: kẻ thù chủ yếu trước mắt là bọn đế quốc, phát-xít Pháp
* Xác định nhiệm vụ: Đặt nhiệm vụ GPDT lên hàng đầu và cấp bách của CM Đông Dương lúc này.
* Khẩu hiệu đấu tranh: tam giác khẩu hiệu “CM ruộng đất” thay bằng khẩu hiện “Tịch thu ruộng đất của bọn đế quốc, Việt gian cho dân cày”
* Mặt trận: chủ trương thành lập “Mặt trận dân tộc thống nhất phản đế Đông Dương” nhằm tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp, giai cấp, các dân tộc Đông Dương.

*+Hội nghị lần thứ 7 (11/1940)* do Trường Chinh chủ trì tại Bắc Ninh

* Duy trì lực lượng vũ trang Bắc Sơn, thành lập những đội du kích, khi cần thiết thì chiến đấu chống khủng bố, bảo vệ tính mạng, tài sản của nhân dân, phát triển cơ sở CM, tiến vào lập căn cứ địa du kích, lấy Bắc Sơn – Vũ Nhai làm trung tâm.
* Chỉ thị cho xứ ủy Nam Kỳ hoãn ngay cuộc khởi nghĩa vì chưa đủ bảo đảm cho khởi nghĩa thắng lợi.

*+Hội nghị lần thứ 8 (5/1941)* do HCM chủ trì tại Cao Bằng. Đây cũng là hội nghị hoàn thiện sự chuyển hướng chiến lược.

* Sau khi hoàn thành sự nghiệp GPDT, ta phải thi hành chính sách “dân tộc tự quyết” cho dân tộc Đông Dương.
* Hội nghị khẳng định phúc xúc tiến ngay công tác “chuẩn bị cho cuộc khởi nghĩa vũ trang” giành thắng lợi. Đây là nhiệm vụ trung tâm của Đảng và nhân dân ta.
* Hội nghị công bố một số văn kiện quan trọng như Chương trình Việt Minh (1941), Điều lệ của Nông dân cứu quốc, Điều lệ của du kích cứu quốc,…

**3, Chủ trương chuyển hướng chiến lược đó của Đảng có phải là nhân tố quyết định thắng lợi cách mạng tháng 8 năm 1945? Phân tích chứng minh?**

-13-15/8/1945, “Hội nghị toàn quốc” họp tại Tân Trào quyết định phát động Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong nước với những nội dung cơ bản:

+Quyết định cử Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc do Trường Chinh phụ trách và kiện toàn BCH TW.

+Chỉ rõ khẩu hiệu đấu tranh: “Phản đối xâm lược”, “Hoàn toàn độc lập”, “Chính quyền nhân dân”.

+Nguyên tắc để chỉ đạo khởi nghĩa là tập trung, thống nhất và kịp thời, phải đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay nông thôn. Quân sự và chính trị phải phối hợp, làm tan rã tinh thần quân địch.

+Về đối nội, lấy 10 chính sách lớn của Việt Minh làm chính sách cơ bản của chính quyền CM: (nêu rõ tùy)

* Giành lấy chính quyền, xây dựng một đất nước Việt Nam Dân Chủ Cộng Hòa trên nền tảng hoàn toàn độc lập.
* Võ trang nhân dân. Phát triển quân giải phóng VN.
* Tịch thu tài sản của giặc nước và Việt gian, tùy từng trường hợp xung công làm của quốc gia hay chia cho người nghèo.
* Bỏ thứ thuế do Pháp- Nhật đặt ra; đặt ra một thứ thuế công bằng, nhẹ.
* Ban bố quyền của dân, do dân: nhân quyền, tài quyền, dân quyền, quyền phổ thông đầu phiếu, quyền tự do dân chủ, dân tộc bình quyền, nam nữ bình quyền.
* Chia lại ruộng đất cho công bằng, giảm địa tô, giảm lợi tức, hoãn nợ, cứu tế nạn dân.
* Ban bố Luật Lao Động: ngày làm 8 tiếng, định lương tối thiếu, đặt xã hội bảo hiểm.
* Xây dựng nền KT quốc dân, phát triển nông nghiệp. Mở rộng quốc gia ngân hàng.
* Xây dựng nền quốc dân giáo dục, chống nạn mù chữ, phổ thông và cưỡng bách giáo dục đến bậc sơ cấp. Kiến thiết nền VH mới.
* Thân thiện và giao hảo với các nước đồng minh và các nước nhược tiểu dân tộc để giành lấy sự đồng tình, ủng hộ của họ.

+Về đối ngoại, thực hiện nguyên tắc bình đẳng, hợp tác, thêm bạn bớt thù, triệt để lợi dụng mâu thuẫn Pháp –Anh và Mỹ - Tưởng, hết sức tránh trường hợp một mình phải đối phó với nhiều kẻ thù cùng một lúc, phải tranh thủ sự ủng hộ của Liên Xô, của nhân dân các nước trên thế giới, nhất là nhân dân Pháp và Trung Quốc.

-18-19/8/1945, Đại hội Quốc dân đã nhất trí với chủ trương phát động Tổng khởi nghĩa của Đảng với những nội dung sau:

+Khẩu hiệu đấu tranh: : “Phản đối xâm lược”, “Hoàn toàn độc lập”, “Chính quyền nhân dân”.

+Kẻ thù: phát – xít Nhật.

+Phương châm đấu tranh: đánh chiếm ngay những nơi chắc thắng, không kể thành phố hay nông thôn. Quân sự và chính trị phải phối hợp.

+Nguyên tắc: để chỉ đạo khởi nghĩa vũ trang là tập trung, thống nhất và kịp thời.

+Hội nghị cũng quyết định những vấn đề lớn về chính sách đối nội và đối ngoại của Đảng sau CM thắng lợi.

* **Diễn biến – kết quả: ( tự thêm)**

-Tổng khởi nghĩa diễn ra và dành thắng lợi, nhất là ở Bắc Kỳ và đã có những cuộc khởi nghĩa thắng lợi

+19/8/1945, thắng lợi ở Hà Nội: làm cho chính quyền tay sai của Nhật bị tê liệt, cổ vũ mạnh mẽ nhân dân các tỉnh, thành phố khác nổi dậy khởi nghĩa dành chính quyền

+23/8/1945, thắng lợi ở Huế

+25/8/2915, thắng lợi ở Sài Gòn.

+14-28/8/1945, cuộc Tổng khởi nghĩa đã thành công trên cả nước, chính quyền về tay nhân dân.

+30/8/1945, vua Bảo Đại thoái vị -> kết thúc chế độ phong kiến nửa thực dân ở VN.

+2/9/1945, chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản “Tuyên ngôn độc lập” khai sinh ra nước “VN dân chủ cộng hòa”.

+5/9/1945, Võ Nguyên Gíap ký sắc lệnh số 5 ấn định Quốc kỳ VN. Theo đó, quốc kỳ VN ấn định: hình chữ nhật, bề ngang bằng 2/3 bề dài, nền màu đỏ tươi, ở giữa có ngôi sao vàng năm cánh tượng trương cho sĩ – cônh – nông – thương – binh.

+ Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đích thân chọn Quốc ca cho nước “VN dân chủ cộng hòa” vào 16/8/1945 trong dịp Đại hội quốc dân họp ở Tân Trào chuẩn bị cho cuộc Tổng khởi nghĩa: “Tiến quân ca”- Văn Cao.

* Cuộc Tổng khởi nghĩa diễn ra toàn thắng, dân tộc VN được độc lập, nhân dân Việt Nam được tự do và mở ra một kỉ nguyên mới.

**VẤN ĐỀ 3: Nghệ thuật nắm bắt thời cơ và chủ trương phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền CMTT 1945? Sinh viên cho biết CMTT thắng lợi có phải là “ sự may rủi” hay không? Vì sao?**

**Thời cơ cách mạng**

-Sau khi nhận định tình hình địch ta Đảng đã chủ trương chuyển hướng chỉ đạp chiến lược thông qua 3 lần Hội Nghị Ban chấp hành TW Đảng lần thứ 6,7,8 với nội dung cơ bản:

Thứ 1 : Đưa nhiệm vụ giả phóng dân tộc lên hàng đầu

Thứ 2 : Thành lập Việt Nam Độc lập Đồng minh( gọi tắt là Việt Minh)

Thứ 3 : Xác định xúc tiến chuẩn bị khởi nghĩa

Thứ 4 : Xác định phương châm và hình thái khởi nghĩa ở nước ta, lãnh đạo cuộc khởi nghĩa từng phần trong từng địa phương giành thắng lợi, mở đường cho 1 cuộc tổng khởi nghĩa to lớn

Thứ 5 : Chú trọng công tác xây dựng đảng

-Thời cơ khách quan 8/1945 : Quân Nhật thất bại hoàn toàn , đầu hàng Liên Xô và quân Đồng minh vô điều kiện . Đây là thời cơ ‘Ngàn năm có 1’ vì quân nhật lúc này như rắn mất đầu tinh thần chiến đấu không có, chỉ chờ đợi quân Đồng minh vào giải giáp để về nước

-Thời cơ chủ quan: Đảng Cộng sản Đông Dương đã có sự chuẩn bị chu đáo cho thắng lợi của cách mạng tháng 8 trong suốt 15 năm với 3 cuộc diễn tập: 1930 – 1931; 1936 – 1939; 1939 – 1945.Trong cao trào giải phóng dân tộc 1939 – 1945 Đảng cộng sản Đông Dương đã chuẩn bị chu đáo về đường lối , lực lượng chính trị, lực lượng vũ trang, căn cứ địa cách mạng và bước đầu tập dượt cho quần chúng khởi nghĩa vụ trang giành chính quyền.

Khi phát xít Nhật bị đồng minh đánh bại, Nhật ở Đông dương hoang mang. Lúc nạy quân Đồng minh chưa kịp vào Đông Dương.

Qua cao trào chống Nhật cứu nước quần chúng nhân dân đã chuẩn bị sẵn sàng chỉ chờ lệnh khởi nghĩa.

**Chủ trương phát động tổng khơi nghĩa :**

Thời cơ khơi nghĩa :

kẻ địch hoang mang

Ta chuẩn bị chu đáo nhất

Toàn dân ủng hộ , tham gia cách mạng=>> Đây là thời cơ ‘Nghìn năm có một’’Do đó Hội nghị đảng toàn quốc diễn ra từ 13-15/8 đã nêu ra 5 nội dung đấu tranh chính

Khẩu hiệu đấu tranh : Phản đối xâm lược! Hoàn toàn độc lập! Chính quyền nhân dân!

Kẻ thù : phát xít Nhật

Phương châm đấu tranh : Đánh chiếm những nơi chắc thắng không kể thành phố hay nông thôn, Quân sự và chính trị phải phối hợp

Nguyên tắc để chỉ đạo khơi nghĩa vũ trang là tập chung thống nhất và kịp thời

Hội nghị cũng quyết định những vấn đề lớn về chính sách đối nội và đối ngoại của Đảng sau khi Cách Mạng thắng lợi

**Sơ lược diễn biến và kết quả:**

Thắng lợi ở HN 19/8

Thắng lợi ở Huế 23/8

Thắng lợi ở Sài Gòn 25/8

Ngày 30/8 vua Bảo Đại đọc tuyên bố thoái vị

Ngày 2/9 chủ tịch Hcm đọc tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước VNDCCH

**Sinh viên cho biết CMTT thắng lợi có phải là “ sự may rủi” hay không? Vì sao?**

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là kết quả của quá trình chuẩn bị lực lượng của Đảng ta, của lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh với sức mạnh đoàn kết dân tộc và sự giúp đỡ, ủng hộ của bạn bè quốc tế. Đảng ta, với mục tiêu cao cả là độc lập dân tộc, đã chuẩn bị mọi điều kiện, vận dụng lý luận Mác - Lênin vào điều kiện cụ thể của Việt Nam, đề ra đường lối, chủ trương cách mạng phù hợp, nắm chắc thời cơ, nêu cao ngọn cờ đại đoàn kết toàn dân để kháng Nhật, cứu nước. Thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 trước hết là do chúng ta có Đảng Cộng sản Việt Nam sáng suốt và bản lĩnh, có lãnh tụ thiên tài Hồ Chí Minh, có dân tộc anh hùng, đoàn kết chặt chẽ, một lòng làm cách mạng; Chúng ta biết tận dụng thời cơ và có thực lực. Do nắm bắt được thời cơ, sự gặp gỡ giữa những yếu tố chủ quan và khách quan mà đã “đem sức ta mà giải phóng cho ta”. Cách mạng Tháng Tám không thể do “ăn may” vì đến ngày15/8/1945, Nhật mới chính thức tuyên bố đầu hàng sau hàng loạt sự kiện như: Mỹ ném 2 quả bom nguyên tử xuống Nhật Bản ngày 6 và 9 tháng 8 năm 1945; Liên Xô tuyên chiến với Nhật, đánh bại đội quân Quan Đông - lực lượng chủ lực của Phát xít Nhật; các nước đồng minh cũng liên tục tấn công vào các vị trí phòng thủ của quân Nhật; quân Nhật và tay sai ở Đông Dương rơi vào tình thế bất lợi, hoang mang  cao độ. Trong bối cảnh đó, Đảng ta đã nhận định thời cơ giành thắng lợi đã xuất hiện. Lịch sử đã chứng minh: Đảng ta đã chuẩn bị mọi điều kiện và khi thời cơ cách mạng đến đã kịp thời chuyển hướng, chỉ đạo vận dụng sáng tạo lý luận Mác Lênin; Nhân dân sẵn sàng đứng dưới ngọn cờ của Mặt trận Việt Minh do Đảng lãnh đạo để dấy lên cao trào kháng Nhật, cứu nước. Lịch sử còn ghi lời Bác Hồ nói với đồng chí Võ Nguyên Giáp tại căn lán nhỏ Nà Lừa trên chiến khu Việt Bắc: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng phải kiên quyết giành cho được độc lập”. Như vậy, dưới sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng và Bác Hồ; sự chuẩn bị mọi lực lượng và sự đoàn kết nhất trí của toàn dân mà Cách mạng đã thành công. Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là kết quả tổng hợp của nhiều nhân tố, không có sự “ăn may” nào cả. Sự thật lịch sử là khách quan, cần được tôn trọng. Cách mạng Tháng Tám thực sự là mốc son tự hào của dân tộc Việt Nam, như Chủ tịch Hồ Chí Minh từng khẳng định: “Chẳng những giai cấp lao động và Nhân dân Việt Nam ta có thể tự hào mà giai cấp lao động và những dân tộc bị áp bức nơi khác cũng có thể tự hào rằng: lần này là lần đầu tiên trong lịch sử cách mạng của các dân tộc thuộc địa và nửa thuộc địa, một Đảng mới 15 tuổi đã lãnh đạo cách mạng thành công, đã nắm chính quyền toàn quốc”

**VẤN ĐỀ 4: Hoàn Cảnh lịch sử, chủ trương xây dựng và bảo vệ chính quyền 1945-1946? Tại sao trong hoàn cảnh khó khăn, VN xác định nhiệm vụ xây dựng chính quyền, kháng chiến chống Pháp là nhiệm vụ trọng tâm? Tại sao lại nói 1 cuộc cách mạng chỉ có giá trị khi nó biết tự bảo vệ?**

**1, Hoàn cảnh lịch sử nước ta sau cách mạng tháng Tám**

a, Thuận lợi

-có chính quyền nhân dân của việt nam dân chủ cộng hòa

-Có ĐCS Đông Dương dày dặn kinh nghiệm

-Có sự tin tưởng và ủng hộ của nhân dân

b, Khó khăn

- Hậu quả nặng nề do chế dộ cũ để lại : nạn đói, nạn dốt (hơn 90% ngưới dân mù chữ), ngân quỹ quốc gia trống rỗng.

- Kinh nghiệm quản lý đất nước còn non yếu.Nền độc lập của nước ta còn chưa được thế giới công nhận và đặt quan hệ ngoại giao

- Giặc ngoại xâm : quân Tưởng ,Anh, Pháp, Nhật và các lực lượng phản cách mạng trong nước chống phá cách mạng.

- Ngoại giao: Chưa một nước nào trên thế giới công nhận.

=> Thù trong giặc ngoài, văn hóa thấp kém, kinh tế tài chính kiệt quệ. Vận mệnh dân tộc như “ngàn cân treo sợi tóc”

**2. Chủ trương “kháng chiến kiến quốc” của Đảng**

Ngày 25-11-1945 , Ban Chấp hành trung ương Đảng ra Chỉ thị “kháng chiến kiến quốc”

- Về chỉ đạo chiến lược : xác định mục tiêu của cách mạng VN là dân tộc giải phóng giữ vững nền độc lập.

- Về xác định kẻ thù: chỉ rõ kẻ thù chính của ta lúc này là Thực dân Pháp xâm lược.

- Khẩu hiệu : Dân tộc trên hết, tổ quốc trên hết.

- Về phương hướng , nhiệm vụ : 4 nhiệm vụ chủ yếu và cấp bách là:Củng cố chính quyền; Chống thực dân Pháp xâm lược; Bài trừ nội phản; Cải thiện đời sống cho nhân dân

- 3 chính sách Quân sự( chủ trương kc chống Pháp ở miền Nam và xd lực lượn vũ trang toàn quốc), chính trị( xúc tiến bầu cử, thành lập chính phủ hợp pháp),( ngoại giao nếu cao khẩu hiệu Hoa Việt Thân thiện đối với Tưởng và thực hiện chính sách độc lập về chính trị, nhân nhượng về kinh tế đối với Pháp) .

**3. Chỉ đạo thực hiện**

A,Về chính trị- xã hội :

- Xây dựng được nền móng cho một chế độ xã hội mới – chế độ dân chủ nhân dân

- Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp được thành lập thông qua phổ thong bầu cử

- Hiến pháp dân chủ nhân dân được Quốc hội thông qua và ban hành

- Bộ máy chính quyền từ trung ương đến địa phương được thiết lập và tăng cường

B,Về kinh tế- văn hóa:

- Phát đông phong trào tăng gia sản suất, cứu đói, xóa bỏ các thứ thuế vô lý , ra sắc lệnh giảm tô 25% , xây dựng ngân quỹ quốc gia

- Cuối năm 1945 nạn đói cơ bản đc đẩy lùi, năm 1946 đời sống nhân dân ổn định và có cải thiện

- Tháng 11-1946 giấy bạc “cụ Hồ “ được phát hành

- Mở lại các trường lớp và tổ chức khai giảng năm học mới. Xóa bỏ được nhiều tệ nạn xã hội và hủ tục lạc hậu

Về bảo vệ chính quyền cách mạng:

- Đảng lãnh đạo kháng chiến ở miền Nam, ngăn không cho Pháp đánh ra Trung bộ. Thực hiện sách lược nhân nhượng hòa hoãn với quân Tưởng để giưc vững chính quyền tập trung đánh Pháp ở miền Nam

- Khi Pháp – Tưởng ký hiệp ước Trùng Khánh (28-2-1946) Pháp kéo quân ra Bắc, Đảng lại mau lẹ chỉ đạo giải pháp hòa hoãn dàn xếp với Pháp buộc quân Tưởng rút về nước

**\* Xây dựng và bảo vệ chính quyền là quan trọng nhất vì:**

- là chính quyền còn non trẻ vì chỉ sau 1 thời gian ngắn sau khi chúng ta giành được chính quyền thì pháp lại nổ súng xâm lược miền nam một lần nữa (23/9/45), cũng do đó mà nước ta chưa được sự công nhận của các nước trên thế giới, chưa có đồng minh cùng hỗ trợ giúp đỡ. Chỉ có cải thiện chính quyền thì chúng ta mới có được nguồn lực to lớn để kháng chiến chống quân xâm lược thống nhất đất nước.

- dù chính quyền đã về tay nhân dân lao động, nhưng bên trong các thế lực phản động vẫn còn đang cấu kết với nhau chống lại chính quyển cách mạng. các thế lực đế quốc (Anh, Mỹ, Pháp...) vẫn chưa từ bỏ âm mưu can thiệp và xâm lược đất nước ta. Nếu không chăm lo xây dựng chính quyền gắn với bảo vệ chính quyền thì khó giữ được thành quả cách mạng. và nếu không chăm lo xây dựng chính quyền vững mạnh thì không thể quản lý, điều hành được đất nước. Điều đó càng có ý nghĩa hơn trong bối cảnh các thế lực thù địch, phản động cả bên trong và bên ngoài vẫn còn cấu kết với nhau để chống phá cách mạng.

**Vấn đề 5: Hoàn cảnh lịch sử, phân tích nội dung cơ bản của đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược 1946-1954? Ý nghĩa thực tiễn của đường lối đó? Tại sao nói Điện Biên Phủ là chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu?**

1. Hoàn cảnh, nguyên nhân Việt Nam phát động toàn quốc KC chống Pháp (0,5đ)

* 6/3/1946, “Hiệp định Sơ bộ” giữa Việt Pháp được ký kết, HCM ký với cao ủy Pháp ở Đông Dương với những nội dung cơ bản:
* Pháp công nhận VN là nước tự do, có quân đội, nghị viện, tài chính riêng, nằm trong Liên bang Đông Dương của khối Liên hiệp Pháp.
  + VN đồng ý cho Pháp đưa 15000 quân vào Bắc, vĩ tuyến 16 VN, đóng ở một số nơi quy định, mỗi năm rút 1/5 số lượng và sau 5 năm rút hết quân ở VN.
  + Hai bên đình chiến ở miền Nam, đàm phán được ký kết, hiệp định chính thức vào năm 1947.
* 14/9/1946, chủ tịch Hồ Chí Minh ký với cao ủy Pháp bản “Tạm ước”. Đây là sự nhân nhượng cuối cùng.
* Từ 11/1946, Pháp bội ước đánh chiếm Hải Phòng, Đà Nẵng, Lạng Sơn.
* 18/12/1946, Pháp gửi tội hậu thư đòi tước khí giới của tự vệ và kiểm sát an ninh ở Hà Nội
* Chủ tịch HCM gửi thư ngoại giao nhưng không được Pháp tiếp nhận

=) khả năng hòa hoãn không còn, hòa hoãn nữa sẽ dẫn đến họa mất nước

* 19/12/1946, BCH TW Đảng phát động Toàn quốc kháng chiến, 20h tất cả các chiến trường đồng loạt nổ súng trên cả nước
* Rạng sáng 20/12/1946, “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của HCM phát đi trên Đài tiếng nói Việt Nam.

1. Nội dung đường lối KC giai đoạn 1946-1950 (2đ)

* Các văn bản:
* Chỉ thị “Toàn dân kháng chiến” của Trung ương Đảng (12/12/1946)
* “Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến” của HCM (20/12/1946)
* Sau đó, đường lối được bổ sung “Kháng chiến nhất định thắng lợi” của Tổng bí thư Trường Chinh (8/1947)
* Nội dung chính:
* Mục đích: Đánh phản động, TD Pháp xâm lược giành thống nhất và độc lập.
* Tính chất: Giải phóng dân tộc và dân tộc mới
* Phương châm kháng chiến: toàn dân, toàn diện, lâu dài, dựa vào sức mình là chính.
* Nhiệm vụ kháng chiến: đoàn kết nhân dân, củng cố chế độ dân chủ cộng hòa, tăng gia sản xuất.

1. Nội dung đường lối KC giai đoạn 1951-1954 (1,5đ)

* 1951, đổi tên là Đảng Lao Động Việt Nam.
* Đường lối kháng chiến được hình thành, bổ sung và hoàn chỉnh qua thựuc tiễn và qua Chính cương Đảng Lao động VN.
* Xã hội VN có 3 tính chất: dân chủ nhân dân, một phần thuộc địa và nửa phong kiến.
* Mục đích KC: giải quyết mâu thuẫn giữa chế độ dân chủ nhân dân với chủ nghĩa đế quốc xâm lược.
* Đối tượng CM: đối tượng chính là TD Pháp xâm lược. Đối tượng phụ là phong kiến phản động.
* Nhiệm vụ CM: đánh đuổi bọn đế quốc xâm lược, giành độc lập cho dân tộc, xóa bỏ PK, làm cho người cày có ruộng, phát triển chế độ dâm chủ nhân dân, gây cơ sở cho chủ nghĩa xã hội.
* Động lực của CM VN: giai cấp công nhân, nông dân, tiểu tư sản, tư sản dân tộc, thân sĩ yêu nước. Trong đó có nền công – nông – trí thức.
* Tính chất CM: dân tộc, dân chủ, nhân dân. Qúa trình phát triển của CM trải qua 3 giai đoạn: hoàn toàn giải phóng dân tộc, hoàn chỉnh chế độ dân chủ nhân dân, tiến lên xây dựng CNXH.
* Đảng Lao động VN là Đảng của giai cấp công nhân và của nhân dân lao động VN.

Quá trình phát triển của cách mạng trải qua 3 giai đoạn : hoàn thành giải phóng dân tộc, hoàn chỉnh chế độ dân chủ nhân dân và tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội

1. Ý nghĩa thực tiễn của đường lối đó? Tại sao nói Điện Biên Phủ là chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu (1đ)

* Sơ lược kết quả (1946-1950)

Cuối cùng chúng ta đã đi đến thắng lợi nhất định giai đoạn 1946-1950 như đánh bại âm mưu “đánh nhau thắng nhanh” khi giam cầm địch ở Hà Nội trong 60 ngày đêm và với cả “chiến thắng Việt Bắc” năm 1947 buộc Pháp phải chuyển sang kế hoạch đánh lâu dài. Và với “chiến dịch biên giới Thu Đông” năm 1950, ta đã chủ động tấn công để loại bỏ thế bao vây của địch với căn cứ Việt Bắc bị phá vỡ.

* Kết quả (1951-1954)

- Về kinh tế chính trị : Khối đại đoàn kết toàn dân phát triển lên một bước mới. Chính sách ruộng đất được triển khai, từng bước thực hiện khẩu hiệu người cày có ruộng

- Về quân sự : Chiến thắng Điện Biên Phủ (7-5-1954) được ghi vào lịch sử nước ta như một Bạch Đằng thế kỷ 20 và đi vào lịch sử thế giới như một chiến công hiển hách , báo hiệu sự thắng lợi của nhân dân các dân tộc bị áp bức , sự sụp đổ của chủ nghĩa thực dân

- về ngoại giao :Ngày 20-7-1954 ký kết hiệp định Giơ ne vơ chấm dứt chiến tranh , lập lại hòa bình ở Đông Dương, cuộc kháng chiến chông thực dân Pháp xâm lược của quân dân ta kết thúc thắng lợi.

* **Ý nghĩa thực tiễn của đường lối**
* Đường lối kháng chiến của Đảng là sự kế thừa, nâng lên tầm cao mới tư tưởng quân sự truyền thống của cha ông ta, là sự vận dụng lý luận chiến tranh cách mạng của chủ nghĩa Mác-Lênin và kinh nghiệm quân sự một số nước anh em vào điều kiện Việt Nam.
* Thể hiện tư tưởng kết hợp độc lập dân tộc và CNXH trong điều kiện chiến tranh cách mạng bảo vệ Tổ quốc. Đó là đường lối chiến tranh nhân dân, kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài, tự lực cánh sinh là chính.
* Là đường lối đấu tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc, tập trung vào nhiệm vụ chống đế quốc, giải phóng dân tộc. Nhiệm vụ cách mạng ruộng đất, chống phong kiến được tiến hành từng bước, kết hợp và phục vụ cho nhiệm vụ chống đế quốc. Đường lối đó là đúng đắn, sáng tạo.
* Đường lối kháng chiến lâu dài, toàn diện toàn dân là niềm tin, động lực, sức mạnh cho toàn dân Việt Nam chiến đấu và chiến thắng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp
* Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp chứng minh sự tài tình của việc hoạch định đường lối, cũng như tổ chức chỉ đạo kháng chiến của Đảng. Với chiến thắng Điện Biên Phủ – kháng chiến chống thực dân Pháp kết thúc thắng lợi cho thấy Đảng đạt tầm cao tư tưởng và trí tuệ Việt Nam, cũng như thời đại.
* **Tại sao nói Điện Biên Phủ là chiến thắng lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu?**
* Chiến thắng Điện Biên Phủ đã góp phần cổ vũ phong trào đấu tranh giải phóng dân tộc trên thế giới, đây cũng là thắng lợi chung của các dân tộc nhỏ yếu trên thế giới trong cuộc đấu tranh giành độc lập, tự do. CT ĐBP cũng chứng minh chân lý của thời đại: “ Một dân tộc dù nhỏ bé, nếu biết quyết tâm, đoàn kết chiến đấu và có một đường lối đúng thì có thể đánh bại được bất kì tên đế quốc sừng sỏ nào”.
* Chiến thắng lịch sử ĐBP không những là một trong những chiến công chói lọi nhất trong lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam ta, xứng đáng được coi như một bạch Đằng, một Chi Lăng, một Đống Đa của thế kỉ XX, mà còn là tiền đề cho những “ĐBP trên không” năm 1972, đại thắng mùa Xuân năm 1975, để đất nước hòa bình, thống nhất.

**Vấn đề 6: Hoàn cảnh lịch sử, đường lối KC chống Mỹ được thể hiện tại Đại Hội lần thứ III? Giai đoạn 1954-1964? Đường lối này có thể hiện sự sáng tạo, đúng đắn hay không?**

1. Đặc điểm VN sau 7/1954 (0,5đ)

+ Miền Bắc: Được hoàn toàn giải phóng 10-10-1954 bộ đội VN tiếp quản Thủ đô .16-5-1955 toán lính Pháp cuối cùng rút khỏi đảo Cát Bà. Cuộc CM dtộc dân chủ nhân dân đã hoàn thành, tạo đkiện cho miền Bắc bước vào thời kỳ quá độ lên CNXH

+Miền Nam: 5-1956 Pháp rút quân khỏi miền Nam -Mỹ vào thay chân Pháp, đưa Ngô Đình Diệm lên nắm chính quyền, âm mưu chia cắt lâu dài nước VN, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới và là căn cứ quân sự của Mĩ.

1. Quá trình hình thành đường lối 1954-1959(1đ)

* Tháng 9-1954: Hội nghị bộ chính trị:cách mạng VN bước vào một giai đoạn mới là : từ chiến tranh chuyển sang hòa bình , từ nông thôn chuyển vào thành thị, nước nhà tạm chia làm 2 miền , từ nông thôn chuyển vào thành thị , từ phân tán đến tập trung.
* Tháng 1/1959 hội nghị trung ương 15: về “Cách mạng miền Nam ” có ý nghĩa quyết định đối với việc chuyển thế của cách mạng miền Nam
* Xác định cách mạng Việt Nam có hai nhiệm vụ chiến lược : cách mạng XHCN ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
* Nhiệm vụ CM: giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và phong kiến, thực hiện độc lập dân tộc và người cày có ruộng, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
* Hai nhiệm vụ chiến lược cách mạng có mối quan hệ mật thiết với nhau, nhằm phương hướng chung giữ vững hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà, tạo điều kiện thuận lợi để đưa cả nước Việt Nam tiến lên CNXH
* Phương pháp CM và phương thức đấu tranh: sử dụng bạo lực CM, từ đấu tranh chính trị tiến lên kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang, giành chính quyền về tay nhân dân theo hình thức cuộc tổng khởi nghĩa cách mạng tháng Tám.
* Dự kiến xu hướng phát triển từ khởi nghĩa của nhân dân tiến lên cuộc đấu tranh vũ trang trường kì.

1. Nội dung đường lối KC tại Đại Hội III 1960 (2đ)
2. nhiệm vụ chiến lược:

* 1 là tiến hành CM XHCN ở miền Bắc
* 2 là giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bọn tay sai, thực hiện thống nhất nước nhà, hoàn toàn độc lập và dân chủ trong cả nước.

1. Mục tiêu chung: “tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyét đấu tranh giữ vững hào bình, đẩy mạng CM XHCN ở miền Nam, thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, xây dựng một nước VN hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ, giàu mạnh, thiết thực góp phần tăng cường phe CNXH và bảo vệ hòa bình ở Đông Nam Á và trên thế giới”.
2. Vai trò, vị trí

* CM miền Bắc có nhiệm vụ xây dựng tiềm lực và bảo vệ căn cứ địa của cả nước, hậu thuẫn cho CM miền Nam, chuẩn bị cho cả nước đi lên CNXH về sau -> giữ vai trò quyết định nhất đối với sự phát triển toàn bộ CM VN và đối với sự nghiệp thống nhất nước nhà.
* CM dân tôc dân chủ nhân dân ở miền Nam giữ vai trò quyết định trực tiếp đối với sự nghiệp giải phóng miền Nam khỏi ách thống trị của đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai, thực hiện hòa bình thóng nhất nước nhà, hoàn thành CM dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

1. Mối liên hệ CM hai miền: Hai nhiệm vụ chiến lược ấy có quan hệ mật thiết với nhau và có tác dụng thúc đẩy lẫn nhau.
2. Xây dựng CNXH ở miền Bắc
3. Kết quả giai đoạn 1954-1964 (0,5đ)
4. Đường lối 1954-1959 đã có nhữnng kết quả thuận lợi:

* Phá vỡ từng bộ máy cai trị và hệ thống kìm kẹp của địch
* Thành lập Ủy ban nhân dân tự quản
* Kế hoạch lập khu trù mật và chính sách “cải cách điền địa” của Ngô Đình Diệm thất bại nặng nề
* Phong trào Đồng Khởi ở nông thôn góp phần thúc đẩy phong trào đấu tranh chính trị ở các đô thị miền Nam VN phát triển.

1. 20/12/1960 tại Tây Ninh đại biểu các lực lượng họp Đại hội thành lập Mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam.
2. 1961-1965: Đảng lãnh đọa thực hiện chủ trương giữ vững và phát triển thế tiến công, đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mỹ
3. Chiến thắng Bình Gĩa, Ba Giai, Đồng Xoài -> nhân dân miền Nam đấu tranh chống đế quốc Mỹ và tay sai.
4. Ý nghĩa

* Đối với dân tộc

+ Hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trên phạm vi cả nước; mở ra kỷ nguyên hòa bình, độc lập, thống nhất, đi lên xây dựng CNXH trong cả nước.

+ Cổ vũ tinh thần dân tộc; để lại nhiều bài học kinh nghiệm quý báu cho công cuộc xây dựng và bảo vệ tổ quốc về sau.

+ Nâng cao vai trò và uy tín của dân tộc và Đảng ta trên trường quốc tế.

* Đối với thế giới:

+ Bước đầu đánh bại chủ nghĩa thực dân kiểu mới; cỗ vũ phong trào cách mạng thế giới.

+ Bổ sung những cơ sở lý luận và thực tiễn cho chủ nghĩa Mác-Lênin về cả hai lĩnh vực là cách mạng XHCN và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

1. Đánh giá sự sáng tạo (ĐH III-CNXH ở miền Bắc, CMDTDCND ở miền Nam, XD CNXH khi vẫn tiến hành chiến tranh, sáng tạo so với học thuyết Mác- Lênin...). Đúng đắn của đường lối (sức mạnh DT, sức mạnh thời đại: CNXHCN, PTGPDT, PT yếu chuộng hòa bình thế giới) (1đ)

* Nghiên cứu quá trình Đảng lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của nhân dân ta, chúng ta có thể khẳng định: Ở những bước ngoặt khó khăn nhất của cách mạng, tinh thần sáng tạo và bản lĩnh độc lập, tự chủ của Đảng có ý nghĩa quyết định đưa cách mạng Việt Nam vượt lên mọi thách thức để giành thắng lợi. Như nguyên Tổng Bí thư Đỗ Mười cũng đã chỉ rõ: “Cách mạng chỉ giành được thắng lợi khi chúng ta kiên định mục tiêu, nêu cao tinh thần độc lập, tự chủ, tự cường, đổi mới, sáng tạo”.
* Như vậy, lịch sử cách mạng minh chứng Đảng ta đã nêu cao trách nhiệm trước đất nước và nhân dân, có bản lĩnh độc lập, tự chủ và sáng tạo. Đảng ta với tinh thần độc lập, tự chủ đã động viên ý thức tự lực, tự cường, phát huy sức mạnh của cả dân tộc; xây dựng và phát triển đất nước với quy mô và tốc độ lớn; vị thế chính trị của Việt Nam ngày càng được đề cao trên trường quốc tế. Ngày nay, khi lịch sử dân tộc bước sang trang mới, cạnh tranh kinh tế của mỗi quốc gia đang diễn ra căng thẳng trên phạm vi toàn cầu, đi liền với những thách thức về an ninh chủ quyền, biển đảo thì tinh thần độc lập, tự chủ, tự cường càng trở nên cần thiết và phải thực sự là kim chỉ nam cho hành động của Đảng ta.

**PHAO HOA HỒNG(BỔ SUNG)**

**Vấn đề 7: Trình bày quá trình tìm tòi con đường đổi mới đất nước của đảng (1979- 1986)? Từ thực tiện của đất nước 1975-1986 anh chị hãy nói cảm nhận của mình về đời sống xã hội Việt Nam trong giai đoạn hiện nay? 3 bước đột phá KT/ chủ chương xây dựng bảo vệ tổ quốc 1975-1986.**

Từ thực tiện của đất nước 1975-1986 anh chị hãy nói cảm nhận của mình về đời sống xã hội Việt Nam trong giai đoạn hiện nay:

**Công cuộc đổi mới đã đạt được những thành tựu bước đầu rất quan trọng, nhưng nước ta vẫn chưa ra khỏi khủng hoảng kinh tế - xã hội. Từ thực tiễn của đất nước 1975-1986 đã đặt nhiều thành tựu giúp:**

* **Đẩy nhanh nhịp độ phát triển kinh tế, hoàn thành vượt mức nhiều mục tiêu chủ yếu của kế hoạch 5 năm.** Hoạt động khoa học và công nghệ gắn bó hơn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, thích nghi dần với cơ chế thị trường. Quan hệ sản xuất được điều chỉnh phù hợp hơn với yêu cầu phát triển của lực lượng sản xuất.
* **Tạo được một số chuyển biến tích cực về mặt xã hội.** Đời sống vật chất của phần lớn nhân dân được cải thiện. Số hộ có thu nhập trung bình và số hộ giàu tăng lên, số hộ nghèo giảm. Trình độ dân trí và mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân được nâng lên. Người lao động được giải phóng khỏi ràng buộc của nhiều cơ chế không hợp lý.
* **Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh.** Đảng đã định rõ phương hướng, nhiệm vụ và quan điểm chỉ đạo sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, tiếp tục thực hiện có kết quả việc điều chỉnh chiến lược quốc phòng, an ninh.
* **Phát triển mạnh mẽ quan hệ đối ngoại, phá thế bị bao vây cấm vận, tham gia tích cực vào đời sống cộng đồng quốc tế.** Chúng ta đã triển khai tích cực và năng động đường lối đối ngoại độc lập tự chủ, đa phương hóa, đa dạng hóa. Khôi phục và mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác nhiều mặt.

Cùng với việc đánh giá đúng thành tựu, cần nhận rõ những khuyết điểm và yếu kém:

* Cùng với việc đánh giá đúng thành tựu, cần nhận rõ những khuyết điểm và yếu kém. Đến nay nước ta vẫn còn là một trong những nước nghèo nhất trên thế giới; trình độ phát triển kinh tế, năng suất lao động, hiệu quả sản xuất kinh doanh thấp, cơ sở vật chất - kỹ thuật còn lạc hậu, nợ nần nhiều.
* **Tình hình xã hội còn nhiều tiêu cực và nhiều vấn đề phải giải quyết.** Nạn tham nhũng, buôn lậu, lãng phí của công chưa ngăn chặn được.
* **Việc lãnh đạo xây dựng quan hệ sản xuất mới có phần vừa lúng túng vừa buông lỏng. Quản lý nhà nước về kinh tế, xã hội còn yếu.**

đất nước đã vượt qua một giai đoạn thử thách gay go. Trong những hoàn cảnh hết sức phức tạp, khó khăn, nhân dân ta không những đứng vững mà còn vươn lên, đạt những  thắng lợi nổi bật trên nhiều mặt.

**Vấn đề 8: Đường lối đổi mới toàn diện đất nước 1986-1996? Sv cần đóng góp gì cho xd be tổ quốc trước xu thế toàn cầu hóa, sc có cơ hội, thách thức gì?**

CẦN: Sinh viên cần được định hướng trong lựa chọn nghề nghiệp, học tập phù hợp với năng lực và sở trường để tránh tình trạng làm việc không đúng chuyên môn được đào tạo, gây lãng phí về thời gian và nguồn lực của xã hội. Không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ chuyên môn để có thể chủ động và tự tin hơn trong quá trình toàn cầu hóa. Sinh viên cần có bản lĩnh chính trị vững vàng, có phầm chất đạo đức tốt, tinh thần xun phong tình nguyện và ý thức chia sẻ cộng đồng cao. Luôn năng động sáng tạo, luôn chủ động học hỏi những cái mới các tiến bộ của nhân loại.

Cơ hội:

* Làn sóng đầu tư vào VN là rất lớn đem lại nhiều cơ hội việc làm, các rào cản pháp lý về di chuyển pháp nhân, thế nhân được nới lỏng, các quan hệ kinh tế, đối ngoại .. được thiết lập tạo điều khiện cho sinh viên. Các công ty nước ngoài với số lượng ngày càng tăng mở ra một cánh của tiềm năng cho sinh viên.
* Với sự phát triển như vũ bảo của công nghệ thông tin, sinh viên có thể tiếp cận dễ dàng hơn với nguồn tri thức khổng lồ của nhân loại
* Sự hợp tác mở rộng trên lĩnh vực giáo dục thể hiện ở số lượng ngày càng tăng của các trường đại học nước ngoài liên kết đào tạo với các trường đại học Việt Nam với các chuyên ngành đa dạng. Sinh viên hoàn toàn có thể được hưởng nền giáo dục đẳng cấp quốc tế, nhận bằng các trường đại học quốc tế ngay tại Việt Nam

**Thách Thức:Bên cạnh những thuận lợi và thành công của toàn cầu hóa mang lại, khi nhìn vào bức tranh xã hội hôm nay thì Sinh viên ra trường thiếu kỹ năng, thiếu kiến thức không đáp ứng nhu cầu nhà tuyển dụng, các doanh nghiệp mong muốn tuyển chọn những sinh viên có ngoại ngữ, khả năng hợp tác làm việc giao tiếp tốt nhưng ngay cả những sinh viên tốt nghiệp bằng loại ưu cũng chưa đáp ứng được. Sinh viên còn thiếu tự tin, kém năng động trong tìm cơ hội, thụ động trong việc thực hành, tiếp xúc thực tế, định hướng nghề nghiệp còn thiếu còn yếu. Sinh viên năm nhất năm hai gặp nhiều khó khăn trong việc học và những hoạt động khác thường bỏ phí thời gian vào những việc k đem lại hiệu quả**